TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 262/2018/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 19 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 354/2018/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1986
Địa chỉ Ấp A, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Dũ Đ, sinh năm 1985
Địa chỉ: ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị N, sinh năm 1960
Địa chỉ: ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm T với anh Nguyễn Văn Dũ Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm T với anh Nguyễn Văn Dũ Đ tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn Dũ Đ được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Cẩm N, sinh ngày 17/5/2010.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Cẩm T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết chị Tú có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn Dũ Đ chưa đặt ra yêu cầu giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn Dũ Đ tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ: Số tiền 19.000.000 đồng anh Đ khai do anh mượn của mẹ ruột là bà Võ Thị N, bà N có đơn không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm T tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được cấn trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/ 0017363, ngày 20 tháng 6 năm 2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu, chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Nguyễn Văn Dũ Đ không phải nộp án phí hôn nhân. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Cẩm T 625.000 đồng *(Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/ 0017364, ngày 20 tháng 6 năm 2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang